

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải bài tập Toán lớp 6 **Bài 5: Phép nhân và phép chia số tự nhiên** Kết Nối Tri Thức hay, ngắn gọn được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Toán.

Trả lời câu hỏi SGK Bài 5 Toán lớp 6 Kết Nối Tri Thức

Luyện tập 1 trang 17 Toán lớp 6 Tập 1:

Tính: a) $834 \cdot 57$

b) $603 \cdot 295$.

Lời giải:

a)

$$\begin{array}{r} 834 \\ \times 57 \\ \hline 5838 \\ 4170 \\ \hline 47538 \end{array}$$

Vậy $834 \cdot 57 = 47\,538$

b)

$$\begin{array}{r} 603 \\ \times 295 \\ \hline 3015 \\ 5427 \\ 1206 \\ \hline 177885 \end{array}$$

Vậy $603 \cdot 295 = 177\,885$.

Vận dụng 1 trang 17 Toán lớp 6 Tập 1: Giá tiền in một trang giấy khổ A4 là 350 đồng. Hỏi bác Thiệp phải trả bao nhiêu tiền nếu in một tập tài liệu khổ A4 dày 250 trang?

Lời giải:

Giá tiền in một trang giấy khổ A4 là 350 đồng.

Số tiền mà bác Thiệp phải trả khi in tập tài liệu dày 250 trang là:

$$350.250 = 87\,500 \text{ (đồng)}$$

Vậy bác Thiệp phải trả 87 500 đồng.

Hoạt động 1 trang 18 Toán lớp 6 Tập 1:

Cho $a = 12$ và $b = 5$.

Tính $a.b$ và $b.a$ rồi so sánh hai kết quả.

Lời giải:

Ta có: $a.b = 12.5 = 60$

$$b.a = 5.12 = 60$$

Vì $60 = 60$ nên $a.b = b.a$.

Hoạt động 2 trang 18 Toán lớp 6 Tập 1: Tìm số tự nhiên c sao cho $(3.2).5 = 3.(2.c)$.

Lời giải:

Ta có: $(3.2).5 = 6.5 = 30$

Vì $30 = 3.10$ nên $2.c = 10$, mặt khác $10 = 2.5$ nên $c = 5$

Vậy $c = 5$.

Hoạt động 3 trang 18 Toán lớp 6 Tập 1: Tính và so sánh $3.(2 + 5)$ và $3.2 + 3.5$.

Lời giải:

Ta có: $3.(2 + 5) = 3.7 = 21$

$$3.2 + 3.5 = 6 + 15 = 21$$

Vì $21 = 21$ nên $3.(2 + 5) = 3.2 + 3.5$.

Luyện tập 2 trang 18 Toán lớp 6 Tập 1: Tính nhẩm: $125.8\ 001.8$

Lời giải:

$$125.8\ 001.8 = (125.8).8\ 001 = 1\ 000.8\ 001 = 8\ 001\ 000.$$

Vận dụng 2 trang 18 Toán lớp 6 Tập 1: Một trường học lên kế hoạch thay tất cả các bóng đèn sợi đốt bình thường bằng bóng đèn LED cho 32 phòng học, mỗi phòng 8 bóng. Nếu mỗi bóng đèn LED có giá trị 96 000 đồng thì nhà trường phải trả bao nhiêu tiền mua số bóng đèn LED để thay đủ cho tất cả các phòng học?

Lời giải:

Số bóng đèn cần phải thay tất cả là:

$$32.8 = 256 \text{ (bóng đèn)}$$

Tổng số tiền nhà trường phải trả là:

$$96\ 000 \cdot 256 = 24\ 576\ 000 \text{ (đồng)}$$

Vậy nhà trường phải trả 24 576 000 đồng.

Hoạt động 4 trang 18 Toán lớp 6 Tập 1: Thực hiện các phép chia $196 : 7$ và $215 : 18$.

Lời giải:

Ta có:

$$\begin{array}{r} 196 \overline{) 7} \\ \underline{56} \\ 0 \end{array}$$

Vậy $196 : 7 = 28$.

$$\begin{array}{r} 215 \overline{) 18} \\ \underline{35} \\ 17 \end{array}$$

Vậy $215 : 18 = 11$ (dư 17).

Hoạt động 5 trang 18 Toán lớp 6 Tập 1: Trong hai phép chia trên, hãy chỉ ra phép chia hết và phép chia có dư. Trong mỗi trường hợp, hãy cho biết số bị chia, số chia, thương và số dư (nếu có).

Lời giải:

+) Phép chia hết là: $196 : 7 = 28$ trong đó số bị chia là 196, số chia là 7, thương là 28.

+) Phép chia có dư là: $215 : 18 = 11$ (dư 17) trong đó số bị chia là 215, số chia là 18, thương là 11, số dư là 17.

Luyện tập 3 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1:

Thực hiện các phép chia sau:

a) $945 : 45$

b) $3121 : 51$

Lời giải:

a)

$$\begin{array}{r|l} 945 & 45 \\ 45 & 21 \\ \hline 0 & \end{array}$$

Vậy $945 : 45 = 21$

b)

$$\begin{array}{r|l} 3121 & 51 \\ 61 & 61 \\ \hline 10 & \end{array}$$

Vậy $3121 : 51 = 61$ (dư 10)

Vận dụng 3 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1: Giải bài toán mở đầu: Mẹ em mua một túi 10 kg gạo ngon loại 20 nghìn đồng một kilogram. Hỏi mẹ em phải đưa cho cô bán hàng bao nhiêu tờ 50 nghìn đồng để trả tiền gạo?

Lời giải:

Số tiền mà mẹ phải trả là:

$$20\ 000 \cdot 10 = 200\ 000 \text{ (đồng)}$$

Số tờ 50 nghìn đồng mà mẹ phải đưa là:

$$200\ 000 : 50\ 000 = 4 \text{ (tờ)}$$

Vậy mẹ em đưa cho cô bán hàng 4 tờ 50 nghìn đồng.

Giải bài tập SGK Toán 6 Kết Nối Tri Thức Bài 5

Bài 1.23 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1:

Thực hiện các phép nhân sau:

a) $951 \cdot 23$;

b) $47 \cdot 273$;

c) $845 \cdot 253$;

d) $1\ 356 \cdot 125$.

Lời giải:

a)

$$\begin{array}{r} 951 \\ \times 23 \\ \hline 2853 \\ 1902 \\ \hline 21873 \end{array}$$

Vậy $951 \cdot 23 = 21\ 873$.

b)

$$\begin{array}{r} \times \quad 47 \\ \quad 273 \\ \hline \quad 141 \\ \quad 329 \\ \quad 94 \\ \hline 12831 \end{array}$$

Vậy $47 \cdot 273 = 12\,831$.

c)

$$\begin{array}{r} \times \quad 845 \\ \quad 253 \\ \hline \quad 2535 \\ \quad 4225 \\ \quad 1690 \\ \hline 213785 \end{array}$$

Vậy $845 \cdot 253 = 213\,785$.

d)

$$\begin{array}{r} \times \quad 1356 \\ \quad 125 \\ \hline \quad 6780 \\ \quad 2712 \\ \quad 1356 \\ \hline 169500 \end{array}$$

Vậy $1\,356 \cdot 125 = 169\,500$.

Bài 1.24 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1:

Tính nhẩm:

a) $125 \cdot 10$

b) $2\,021 \cdot 100$;

c) $1\,991 \cdot 25 \cdot 4$

d) $3\,025 \cdot 125 \cdot 8$.

Lời giải:

a) $125 \cdot 10 = 1\,250$.

b) $2\,021 \cdot 100 = 202\,100$.

c) $1\,991 \cdot 25 \cdot 4 = 1\,991 \cdot (25 \cdot 4) = 1\,991 \cdot 100 = 199\,100$.

d) $3\,025 \cdot 125 \cdot 8 = 3\,025 \cdot (125 \cdot 8) = 3\,025 \cdot 1\,000 = 3\,025\,000$.

Bài 1.25 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1:

Tính nhẩm:

a) $125 \cdot 101$ (Hướng dẫn viết $101 = 100 + 1$)

b) $21 \cdot 49$ (Hướng dẫn viết $49 = 50 - 1$)

Lời giải:

a) $125 \cdot 101 = 125 \cdot (100 + 1) = 125 \cdot 100 + 125 \cdot 1 = 12\,500 + 125 = 12\,625$.

b) $21 \cdot 49 = 21 \cdot (50 - 1) = 21 \cdot 50 - 21 \cdot 1 = 1\,050 - 21 = 1\,029$.

Bài 1.26 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1: Một trường Trung học cơ sở có 50 phòng học, mỗi phòng có 11 bộ bàn ghế, mỗi bộ bàn ghế có thể xếp cho 4 học sinh ngồi. Trường có thể nhận nhiều nhất bao nhiêu học sinh?**Lời giải:**

Mỗi phòng có thể xếp số học sinh ngồi là:

$4 \cdot 11 = 44$ (học sinh)

Trường có thể nhận nhiều nhất số học sinh là:

$44 \cdot 50 = 2\,200$ (học sinh)

Vậy trường có thể nhận nhiều nhất 2 200 học sinh.

Bài 1.27 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1:

Tìm thương và số dư (nếu có) của các phép chia sau:

a) $1\ 092 : 91$

b) $2\ 059 : 17$

Lời giải:

a)

$$\begin{array}{r|l} 1092 & 91 \\ 182 & 12 \\ \hline 0 & \end{array}$$

Ta có: $1\ 092 : 91 = 12$

Vậy thương trong phép chia là 12, số dư là 0.

b)

$$\begin{array}{r|l} 2059 & 17 \\ 35 & 121 \\ 19 & \\ \hline 2 & \end{array}$$

Ta có: $2\ 059 : 17 = 121$ (dư 2)

Vậy thương trong phép chia là 121, số dư là 2.

Bài 1.29 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1: Một Trường trung học cơ sở có 997 học sinh tham sự lễ tổng kết cuối năm. Ban tổ chức đã chuẩn bị những chiếc ghế băng 5 chỗ ngồi. Phải có ít nhất bao nhiêu ghế băng như vậy để tất cả học sinh đều có chỗ ngồi?

Lời giải:

Vì $997 : 5 = 199$ (dư 2) nên xếp đủ 199 chiếc ghế và còn thừa 2 học sinh và phải dùng thêm 1 chiếc ghế để có chỗ cho 2 học sinh.

Vậy cần dùng ít nhất: $199 + 1 = 200$ (ghế băng).

Bài 1.30 trang 19 Toán lớp 6 Tập 1: Một nhà máy dùng ô tô chuyển 1 290 kiện hàng tới một cửa hàng. Nếu mỗi chuyến xe chở được 45 kiện thì phải cần ít nhất bao nhiêu chuyến xe để chuyển hết số kiện hàng trên?

Lời giải:

Vì $1\ 290 : 45 = 28$ (dư 30) nên xếp đủ 28 chuyến xe thì còn dư 30 kiện hàng, và phải dùng thêm 1 chuyến xe nữa để chở hết 30 kiện hàng đó.

Vậy, cần ít nhất là: $28 + 1 = 29$ (chuyến).

►► **CLICK NGAY** vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải Giải bài tập Toán 6 **Bài 5: Phép nhân và phép chia số tự nhiên** Kết Nối Tri Thức ngắn gọn, hay nhất file pdf hoàn toàn miễn phí.